TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** **TỈNH CAO BẰNG** Số: 33/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hòa An, ngày 30 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đặng Thái S; sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 18, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Lưu Huyền N; sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm T, xã B, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đặng Thái S và chị Lưu Huyền N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Anh S và chị N cùng thỏa thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Anh S và chị N cùng thừa nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Đặng Sơn T, sinh ngày 27/12/2010. Sau khi ly hôn các bên đương

sự thỏa thuận con chung sẽ do anh S nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về ngĩa vụ cấp dưỡng: Anh S và chị N cùng tự nguyện thỏa thuận chị N cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000đ/ tháng (Một triệu đồng), phương thức cấp dưỡng hàng quý, bắt đầu từ tháng 7 (quý III) năm 2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh S và chị N cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung và không vay nợ chung.

- Về án phí: Anh S và chị N mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bẩy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước cho việc thuận tình ly hôn. Chị N còn phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Anh S tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của chị N với tổng số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2018/0001294 ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CC THADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nông Công Hưng